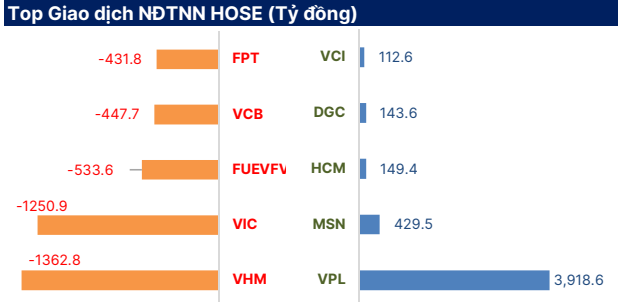
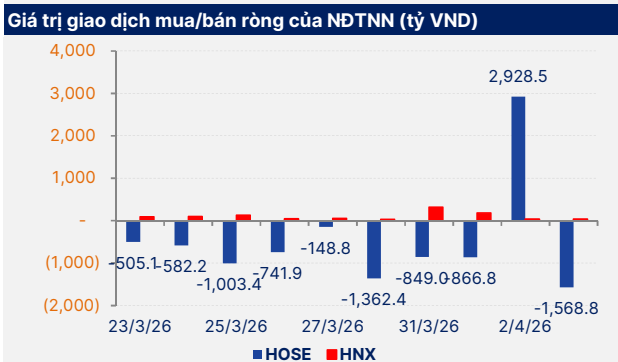


Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,684.04	↑ 0.7%	248.68	↓ -1.5%
KLGD (trCP)	4,377.67	↓ -3.8%	415.51	↓ -7.3%
GTGD (tỷ VND)	124,309.82	↑ 4.7%	7,995.61	↑ 0.7%



GT Bán: (21,072.97) : GT Mua 19,354.43



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

Sau tuần phục hồi tốt khi VNINDEX đã giảm mạnh về dưới 1.600 điểm. Thị trường duy trì tuần thứ 2 phục hồi dưới ảnh hưởng chính của nhóm Vin Group. VNINDEX có 03 phiên đầu tuần tăng điểm từ quanh 1.640 điểm lên 1.715 điểm và bắt đầu chịu áp lực điều chỉnh trong 02 phiên cuối tuần. Áp lực điều chỉnh khá mạnh trong phiên cuối tuần ở nhiều nhóm mã. Kết tuần VNINDEX tăng 0,67% lên mức 1.684,04 điểm, dưới kháng cự quanh 1.700 điểm. VN30 kết tuần tăng 0,87% lên mức 1.837,43 điểm, dưới vùng giá trung bình 200 phiên.

Độ rộng thị trường nghiêng về phục hồi sau giai đoạn giảm mạnh. Tăng điểm tích cực là nhóm mã bất động sản trước thông tin chia cổ tức của VHM, bảo hiểm, thép, điện,... Trong khi chịu áp lực điều chỉnh mạnh ở các mã cảng biển, dầu khí, dệt may, công nghệ, viễn thông, xây dựng, phân bón... Thể hiện mức độ phân phân hóa cao, chỉ số VNINDEX tăng điểm tích cực dưới ảnh hưởng của số ít mã vốn hóa lớn, trong khi đa phần chịu áp lực điều chỉnh mạnh. Thanh khoản trong tuần tăng với khối lượng giao dịch giảm nhẹ so với tuần trước. Khối ngoại tiếp tục bán ròng trong tuần này với giá trị -1.719 tỷ đồng HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G4000 kết phiên ở mức 1.835,4 điểm, giảm -0,96% so với phiên trước. Chênh lệch âm -2,03 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G5000, 411G6000, 411G9000 chênh lệch từ 2,37 điểm đến -1,23 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 6,2% so với phiên trước. Cho thấy các vị thế đầu cơ tăng trong phiên khi VN30 biến động mạnh. Các trader nghiêng về VN30 biến động trong biên độ hẹp. Ưu tiên phòng ngừa rủi ro khi VN30 hướng đến vùng kháng cự. Xu hướng ngắn hạn 411G4000 tích lũy dưới kháng cự quanh 1.840 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G4000 là 40.583, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX sau giai đoạn giảm mạnh và phục hồi, đang chuyển sang giai đoạn tích lũy trong biên độ hẹp trong vùng giá 1.650 điểm đến 1.750 điểm. Trong đó vùng giá quanh 1.750 điểm là kháng cự mạnh, tương ứng vùng giá thấp nhất tháng 02/2026. Sau giai đoạn các nhóm mã luân phiên phục hồi. Áp lực cung, chốt lãi các vị thế ngắn hạn đang gia tăng ở các vùng kháng cự. VNINDEX chịu áp lực điều chỉnh về vùng hỗ trợ 1.650 điểm - 1.670 điểm. Xu hướng VNINDEX có thể trở nên suy yếu nếu không giữ được vùng hỗ trợ quanh 1.650 điểm.

Sau giai đoạn giảm mạnh trước cú sốc nguồn cung năng lượng và áp lực bán giải chấp. Chỉ số VNINDEX đang phục hồi, tích lũy. Hiện tại tổng vốn hóa toàn thị trường khoảng 387 tỷ USD, khoảng 75% GDP năm 2025. Định giá P/E của VNINDEX ở mức 13,7; P/E Forward 12,2. Mức định giá này được xem tương đối hợp lý nếu xét đến triển vọng tăng trưởng dài hạn, quy mô GDP năm 2026. Tuy nhiên triển vọng tăng trưởng trung hạn 01-02 quý đến là không chắc chắn ở mức cao. Hệ số nghịch đảo E/P là 7,3%, chưa hẳn hấp dẫn so với lãi suất tiết kiệm hiện nay. Do đó thị trường cần thời gian tích lũy chờ các yếu tố của doanh nghiệp cải thiện. Trong tuần qua, chúng tôi đã khuyến nghị không mua giá cao khi VNINDEX hướng đến vùng giá quanh 1.700 điểm. Hiện tại rất khó để tìm kiếm các cơ hội tăng trưởng tốt trong bối cảnh nhiều yếu tố rủi ro, bất định vẫn chi phối thị trường tài chính. Chúng tôi duy trì quan điểm trung lập, thận trọng xem xét các cơ hội đầu tư giá trị với tỉ lệ cổ tức cao, ở các doanh nghiệp chất lượng nếu có.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược. tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
PVT	21.15	23-24	29-30	21	9.6	36.0%	27.2%	Theo dõi giao dịch
GEG	15.85	14.5-15.5	20-21	13.5	9.5	6.3%	168.8%	Theo dõi giao dịch
FRT	152.00	140-145	170-175	139	32.6	30.3%	160.6%	Theo dõi giao dịch
PAN	31.45	29-30	34-35	27	9.8	0.9%	9.7%	Theo dõi giao dịch

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn thông	Dầu Khí	Dệt May- Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Dieu Chinh	Tang Truong	Tich Luy	Dieu Chinh	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong
Ngắn trung hạn		Tich Luy	Tich Luy	Suy Giam	Tich Luy	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Tich Luy	Am_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Duong_Giam	Tich Luy	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-59.2	221.0	51.5	-24.0	-149.5	339.0	264.1	-14.6
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Tốt hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn
Cổ phiếu TOP		AAV	DXP	PHR	BMS	FOX	DPM	NTT	PHR
		VHM	VSC	BRR	HCM	VGI	PTV	BMG	IDC
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Dieu Chinh	Tang Truong	Tich Luy	Tich Luy	Tang Truong	Tich Luy	Tich Luy
Ngắn trung hạn		Tang Truong	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn		Duong_Giam	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Duong_Giam	Tich Luy	Tich Luy	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-234.8	-51.5	-69.7	200.0	-71.2	109.3	332.0	135.9
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn
Cổ phiếu TOP		BVH	PET	SMC	SEA	PC1	ABB	DHB	VJC
		MIG	PNJ	TVN	FMC	TV2	VBB	DPM	SAS
Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Phuc Hoi	Tang Truong	52
Ngắn trung hạn		Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	4
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Am_Giam	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Am_Tang	Am_Giam	9
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-247.5	-12.3	-69.1	2.8	6.3	-192.9	-119.8	9
Tương quan- VNINDEX		Không đổi- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Tốt hơn- Kém hơn	39	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP		TV1	NAF	VDP					
		TTA	PAN	DCL					

TIN NỔI BẬT

Quốc hội khóa mới dự kiến khai mạc vào tuần sau, họp thành 2 đợt. Quốc hội sẽ có 3 ngày làm công tác nhân sự, 3 ngày bàn về luật và các nghị quyết.

Dự kiến Quốc hội dành 3 ngày để kiện toàn nhân sự lãnh đạo nhà nước nhiệm kỳ mới Sáng nay, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến lần 3 về việc chuẩn bị kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa 16. Báo cáo về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp, Tổng Thư ký, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội Lê Quang Mạnh cho biết, tổng thời gian làm việc của Quốc hội là 11 ngày với 2 đợt họp. Kỳ họp khai mạc vào sáng ngày 6/4, dự kiến bế mạc ngày 24/4. Trong đợt 1, Quốc hội sẽ tiến hành công tác tổ chức bộ máy, nhân sự. Cùng với đó, Quốc hội sẽ nghe tờ trình, báo cáo thẩm tra và thảo luận ở tổ, hội trường 7/10 dự án luật, nghị quyết quy phạm pháp luật.

Trong tháng 3/2026, PBoC đã rút tổng cộng 890 tỷ NDT (129 tỷ USD) thông qua các nghiệp vụ tài chính ngắn hạn, đồng thời thu về thêm 250 tỷ NDT thông qua các công cụ tài chính có kỳ hạn dài hơn.

Trung Quốc rút bớt tiền khỏi hệ thống tài chính để ứng phó rủi ro

Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBoC, ngân hàng trung ương) vừa rút một lượng lớn tiền mặt khỏi hệ thống tài chính lần đầu tiên trong một năm qua. Bước đi thận trọng này cho thấy PBoC đang muốn duy trì dư địa chính sách trong bối cảnh giá dầu tăng cao bắt đầu tác động đến nền kinh tế. Động thái trên được đưa ra giữa lúc cuộc xung đột tại Trung Đông đang đẩy giá dầu tăng vọt, đánh dấu sự đảo chiều đột ngột sau nhiều tháng PBoC liên tục bơm tiền để hỗ trợ nền kinh tế vượt qua giai đoạn chững lại. Iran và Oman đang xây dựng một nghị định thư để “giám sát hoạt động quá cảnh” qua eo biển Hormuz. Lưu lượng tàu chở dầu qua tuyến vận chuyển trọng yếu này “cần được giám sát và điều phối” với hai quốc gia, ông Kazem Gharibabadi, Thứ trưởng phụ trách pháp lý và các vấn đề quốc tế của Iran, cho biết.

Iran và Oman bàn cơ chế giám sát lưu thông dầu tại eo biển Hormuz

Các chỉ số chứng khoán Mỹ trước đó giảm mạnh vào đầu phiên ngày 02/04 sau khi Tổng thống Donald Trump phát tín hiệu rằng cuộc chiến với Iran sẽ kéo dài thêm. Nhưng sau thông tin của IRNA, các chỉ số đã đảo chiều. Giá dầu cũng hạ nhiệt khỏi mức cao nhất trong ngày. Eo biển Hormuz, tuyến hàng hải huyết mạch với phần lớn hoạt động vận chuyển dầu toàn cầu, trên thực tế đã bị phong tỏa kể từ khi chiến tranh nổ ra vào ngày 28/02 với các cuộc không kích của Mỹ và Israel nhằm vào Iran. Chiều 02/04, Phó Thủ tướng Nguyễn Hòa Bình có cuộc trao đổi trực tuyến với ông Vương Thụy Kiệt, người từng giữ nhiều vị trí quan trọng trong Chính phủ lẫn lĩnh vực tài chính của Singapore. Cuộc điện đàm diễn ra sau lần làm việc trực tiếp tại Singapore hồi tháng 1/2026.

Việt Nam nhờ Singapore góp ý vận hành trung tâm tài chính quốc tế

Đi vào nội dung cụ thể, hai bên trao đổi khá chi tiết về cách hoàn thiện chiến lược phát triển VIFC. Các vấn đề được đặt lên bàn gồm xây dựng hệ thống pháp lý đủ linh hoạt để vận hành trơn tru, kiểm soát các rủi ro như rửa tiền hay lừa đảo tài chính, đồng thời đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô. Kết thúc cuộc trao đổi, hai bên thống nhất sẽ lập nhóm công tác chung để trao đổi thường xuyên và đi sâu vào từng nội dung hợp tác trong thời gian tới.

Quý PYN Elite Fund đến từ Phần Lan nâng sở hữu tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (HNX: SHS) lên trên 5% và trở thành cổ đông lớn, giữa lúc thị trường hướng sự chú ý đến mốc nâng hạng dự kiến được FTSE xác nhận ngày 08/04.

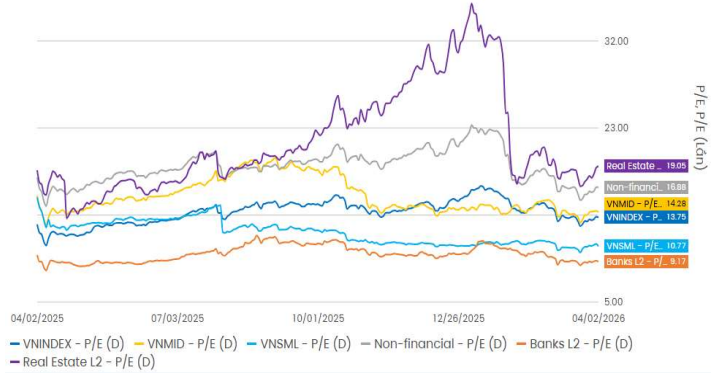
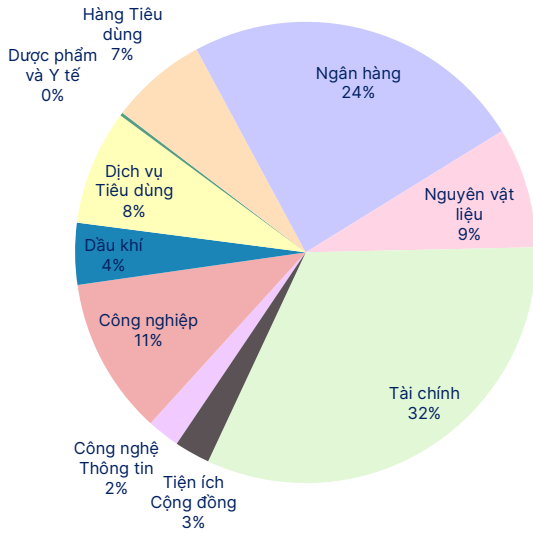
Quý ngoại trở thành cổ đông lớn SHS trước thời điểm FTSE xác nhận nâng hạng

PYN Elite đã mua vào gần 2,86 triệu cp SHS để nâng sở hữu tại đây lên mức 47,3 triệu cp, tỷ lệ 5,26%. Sau giao dịch, PYN Elite đứng vào nhóm cổ đông lớn của SHS bên cạnh Tập đoàn T&T - đơn vị đang nắm 5,57% vốn. Động thái giải ngân mạnh của PYN Elite Fund diễn ra trong bối cảnh quỹ này đang tái cơ cấu danh mục tại Việt Nam. Trong báo cáo gần đây, quỹ cho biết đã chủ động xoay vòng vốn, chốt lời ở những cổ phiếu giữ giá tốt để chuyển sang các mã đã điều chỉnh mạnh hoặc có triển vọng lợi nhuận rõ hơn trong các tháng tới.

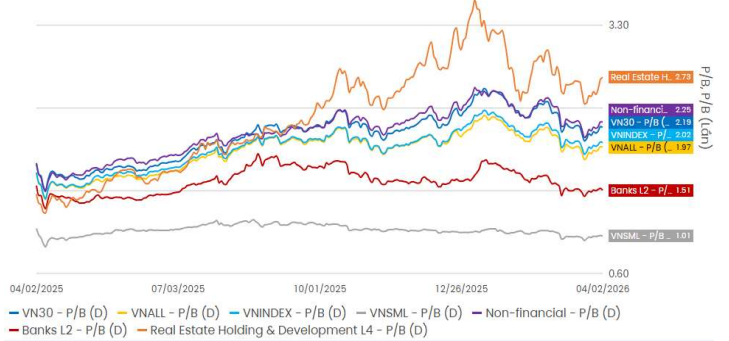
THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Định giá Thị trường: P/E

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Định giá Thị trường: P/B



Top Vốn hóa

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,078,074	7.4%	1,468	95.3	7.1
VCB	486,300	16.7%	4,210	13.8	2.2
VHM	484,264	17.8%	10,200	11.6	1.9
BID	289,019	18.8%	4,266	9.3	1.6
CTG	266,406	21.1%	4,455	7.7	1.5

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	428,557,572	19.0%	2,603	5.7	1.0
HPG	193,026,323	12.6%	2,013	13.6	1.6
VIX	192,778,491	28.9%	3,381	4.9	1.3
SSI	154,301,353	13.9%	1,972	14.0	1.8
HDB	113,312,841	24.5%	3,501	7.3	1.6

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TNI	↑ 19.32%	8.9%	928	5.0	0.4
VHM	↑ 15.73%	17.8%	10,200	11.6	1.9
FUCVREIT	↑ 13.87%	N/A	N/A	N/A	N/A
NHT	↑ 13.18%	12.2%	1,931	6.4	0.8
GEE	↑ 12.57%	42.4%	8,917	23.4	9.1

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CCI	↓ -20.41%	17.9%	2,888	6.9	1.3
STG	↓ -13.04%	11.5%	2,988	10.2	1.1
FUEIP100	↓ -10.76%	N/A	N/A	N/A	N/A
REE	↓ -10.18%	10.7%	4,669	14.2	1.4
SMA	↓ -10.00%	5.4%	644	14.0	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VPL	49,108,140	3.2%	615	136.5	4.1
HCM	6,304,523	9.4%	1,453	16.2	1.8
MSN	5,658,156	9.6%	2,710	28.1	2.4
TCH	5,580,220	2.3%	416	41.4	1.1
VCI	4,150,793	8.7%	1,311	20.5	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
FUEVFNLC	(14,631,836)	N/A	N/A	N/A	N/A
HDB	(14,388,896)	24.5%	3,501	7.3	1.6
BSR	(13,187,216)	9.0%	1,041	24.9	2.1
VHM	(11,648,502)	17.8%	10,200	11.6	1.9
MBB	(11,471,640)	20.7%	3,325	7.9	1.5

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHĐĐ	Loại Sự Kiện
LM7	6/4/2026	Đưa cổ phiếu vào diện Cảnh báo và hạn chế giao dịch
H11	6/4/2026	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo
HBD	6/4/2026	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo
SBT	6/4/2026	Thực hiện quyền mua trái phiếu chuyển đổi, tỷ lệ 855113:10000, giá 100.000 đồng/CP
TSC	7/4/2026	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo
VTP	7/4/2026	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:42, giá 10.000 đồng/CP
ECO	8/4/2026	Giao dịch bổ sung - 29.999.985 CP
BSH	8/4/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP
HTM	8/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
NBE	9/4/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.100 đồng/CP
SFI	9/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
VIE	9/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
LM3	9/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
NBE	9/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
TBW	9/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
GVT	9/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
CYC	9/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
SAL	9/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
GGG	9/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
ADG	9/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
L61	9/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
ELC	10/4/2026	Giao dịch bổ sung - 212.985 CP
TRS	10/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
DID	10/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
TTG	10/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
HTT	10/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
ABC	10/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
LCM	10/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
CC1	10/4/2026	Hợp ĐHĐĐ thường niên năm 2026
PAT	10/4/2026	Hợp ĐHĐĐ bất thường năm 2026

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: 84.24.38181888

Fax: 84.24.38181688

Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688.

Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM

Tel: 84.28.39151368

Fax: 84.28.39151369

Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Tel: 84.236.3525777

Fax: 84.236.3525779

Email: contact-dn@shs.com.vn